TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-PT
Ngày 28-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái

Bà Lương Thị Nguyệt

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 102/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 29-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 11 tháng 01 năm 1989 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Khu Hị, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi tạm trú: Phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân N và bà Phùng Thị T; có vợ chị Phương Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; hiện tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo khác và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 07-4-2023, Nguyễn Bá H điều khiển xe mô tô bị Tổ cảnh sát đội Cảnh sát giao thông – trật tự, Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra phát hiện Nguyễn Bá H sử dụng Giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Ngày 08-4-2023, Vi Lộc C và Chu Thế H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Vi Lộc C; 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Chu Thế H.

Tại Bản Kết luận giám định số 494/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: 03 Giấy phép lái xe hạng A1 số: 200224829464, 200224829462 và 200224829461 gửi giám định là giả.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Bá H, Vi Lộc C, Nguyễn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2023, Nguyễn Bá H lên mạng Facebook tìm đặt mua giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả thì thấy một tài khoản nhận làm với giá 1.800.000đ, Nguyễn Bá H đã rủ Vi Lộc C và Chu Thế H cùng đặt mua. Thấy giá Nguyễn Bá H cao, nên Vi Lộc C bảo để nhờ chú là Nguyễn Mạnh H tìm đặt mua cho. Vì trước đó, vào đầu năm 2023 Vi Lộc C có nói chuyện với Nguyễn Mạnh H là muốn đi thi Giấy phép lái xe máy thì bị cáo Hùng nói rằng thấy trên mạng xã hội bán Giấy phép lái xe máy.

Vi Lộc C dùng tài khoản Facebook gọi liên lạc với Nguyễn Mạnh H nhờ tìm mua và được H đồng ý. Sau đó, Nguyễn Mạnh H lên mạng xã hội Zalo thấy có một tài khoản Zalo (không nhớ tên) nhận làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 với giá 1.500.000đ, thủ tục chỉ cần chụp ảnh mặt trước, mặt sau căn cước công dân và ảnh thẻ gửi cho họ. Sau khi Nguyễn Mạnh H báo cho Vi Lộc C về thủ tục và giá tiền đặt mua giấy phép lái xe, Vi Lộc C nói lại với Nguyễn Bá H, Chu Thế H và cả hai đồng ý mua.

Nguyễn Bá H, Chu Thế H đã để chuyển số tiền 1.500.000 đồng đến tài khoản của Vi Lộc C và chụp ảnh theo yêu cầu gửi cho Vi Lộc C. Sau đó, Vi Lộc C tiếp tục chuyển số tiền 4.500.000 đồng là tiền của ba người đến số tài khoản của Nguyễn Mạnh H và gửi các ảnh như yêu cầu cho Nguyễn Mạnh H. Nhận được tiền và ảnh, Nguyễn Mạnh H đã liên lạc với tài khoản Zalo trên mạng xã hội và đặt mua 03 giấy phép lái xe mô tô A1. Khoảng 01 tuần sau thì H nhận được điện thoại của một người giao hàng (không rõ số điện thoại, không biết tên, địa chỉ) tại thành phố T giao cho Nguyễn Mạnh H một hộp bìa cát tông bên trong có 03 giấy phép lái xe mô tô A1 mang tên Vi Lộc C, Nguyễn Bá H, Chu Thế H nên đã nhận và thanh toán 4.500.000 đồng cho người giao hàng. Sau đó Nguyễn Mạnh H gọi báo cho Vi Lộc C, Vi Lộc C bảo Nguyễn Mạnh H gửi 03 giấy phép lái xe cho xe khách tuyến Thái Nguyên - Lạng Sơn và bảo Hoàng ra nhận ở cầu Đ, tỉnh Bắc Giang, sau đó đem về đưa cho Vi Lộc C và Chu Thế H. Từ khi làm được giấy phép lái xe giả Vi Lộc C và Chu Thế H chưa sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 29-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 02 bị cáo khác và tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Mạnh H có đơn kháng cáo đề

nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Mạnh H giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Mạnh H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Với hành vi của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp sơ thẩm bị cáo đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự với quyết định mức hình phạt là 02 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, phát sinh các tình tiết mới gồm 01 giấy xác nhận chấp hành tốt quy định tại địa phương, đóng góp 1.000.000 đồng để làm đường, có xác nhận của chính quyền địa phương; 01 đơn xin xác nhận bị cáo đã nhặt được 1 chiếc ví da và trình báo, giao nộp lại chiếc ví trên cho Công an thị trấn Đồng Mỏ, bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Mạnh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của Bản thân đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, có căn cứ để xác định: Vào khoảng tháng 3 năm 2023 Vi Lộc C nhờ bị cáo Nguyễn Mạnh H đặt mua qua mạng xã hội zalo 03 giấy phép lái xe ô tô hạng A1 giả cho Vi Lộc C, Nguyễn Bá H, Chu Thế H. Sau đó, bị cáo Nguyễn Mạnh H cung cấp thông tin cá nhân của những người trên cho đối tượng làm giả giấy phép lái xe qua mạng, sau khi nhận được giấy phép lái xe giả thì Nguyễn Mạnh H đã chuyển giấy phép lái xe giả về cho Vi Lộc C, Nguyễn Bá H, Chu Thế H. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Mạnh H, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mức

hình phạt 02 năm 03 tháng tù của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã nộp thêm các tình tiết mới gồm có: 01 giấy xác nhận bị cáo chấp hành tốt các quy định của địa phương nơi đăng ký tạm trú, đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân, bị cáo tích cực tham gia ủng hộ các phong trào từ thiện, đã ủng hộ 1.000.000 đồng tiền quyên góp làm đường, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; 01 giấy xác nhận ngày 27-10-2023 xác nhận bị cáo nhặt được 01 chiếc ví màu đen, trong đó có tiền mặt và giấy tờ tùy thân mang tên Ma Văn T, sau đó bị cáo đã trình báo và giao nộp lại chiếc ví trên tại Công an thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, đồng thời Công an thị trấn Đồng Mỏ cũng nhận xác bị cáo Nguyễn Mạnh H có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại Khu H, thị trấn Đ như lý lịch bị can đã thể hiện, bị cáo đã nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo không phải người chủ động đề xuất việc làm giả giấy tờ, không được hưởng lợi, chỉ vì có quan hệ họ hàng với Vi Lộc C mà nể nang thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm; bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Mạnh H.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 29-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H, cụ thể: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 50, 58, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật

Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 28-12-2023.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xác nhận bị cáo Nguyễn Mạnh H đã nộp đủ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Mạnh H không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. C, tỉnh Lạng Sơn;
- CA h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; NTGTTK;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Đức Chính